

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí **đạt, không đạt** để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật. Tiêu chuẩn đánh giá cụ thể như sau:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1	Tổ chức mặt bằng công trường, bao gồm: Thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, thí nghiệm hiện trường, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, bảo vệ công trình, cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông nội bộ, thông tin liên lạc trong quá trình thi công.	<p>- Trình bày phương án tổ chức mặt bằng công trường đầy đủ các nội dung, hợp lý, khả thi, phù hợp với mặt bằng và hiện trạng công trình.</p> <p>- Khu vực lán trại phải có phương án bố trí tối thiểu các phòng/khu chức năng: Ban chỉ huy công trường; Lán cho cán bộ, công nhân ở; khu sinh hoạt (bếp, WC..);</p> <p>- Nhà thầu phải có phương án đặt vị trí trụ sở Ban chỉ huy công trường phải đảm bảo đủ điều kiện để bao quát quản lý công trường. Ban chỉ huy công trường phải được trang bị đầy đủ các thiết bị như máy tính, máy in, các thiết bị đo đạc, thí nghiệm và các trang thiết bị cần thiết khác.</p>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.2	Tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường	<p>Có sơ đồ và giải pháp tổ chức, bố trí nhân sự đầy đủ, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, bao gồm tối thiểu các bộ phận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ huy trưởng; - Bộ phận quản lý tiến độ; - Bộ phận quản lý kỹ thuật; - Bộ phận quản lý chất lượng; - Bộ phận quản lý vật tư, thiết bị; - Bộ phận an toàn, an ninh, môi trường; - Các tổ đội thi công. <p>Thuyết minh rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của các bộ phận kỹ thuật chính một cách hợp lý.</p> <p>* Trường hợp nhà thầu liên danh thì Nhà thầu phải cam kết tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thể hiện được từng thành viên trong liên danh bố trí Chỉ huy trưởng đảm nhận phần việc tương ứng của mình trong liên danh theo quy định tại Điều 23 Nghị</p>	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		định 06/2021/NĐ-CP	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.3	Giải pháp thi công tổng thể của công trình	Trình bày giải pháp thi công tổng thể một cách đầy đủ, hợp lý, phù hợp với tiến độ đề xuất và các điều kiện của dự án và gói thầu, bao gồm các nội dung: - Giải pháp chuẩn bị thi công công trình một cách tổng thể: Tổ chức, phối hợp thi công giữa các bên liên quan; các điều kiện xung quanh công trình; mặt bằng công trình. - Trình tự thi công các hạng mục một cách tổng thể theo hồ sơ thiết kế. - Trình tự thực hiện các công việc trong các hạng mục một cách tổng thể.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.4	Mô tả biện pháp thi công các công tác/hạng mục chính theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật cho các hạng mục theo thiết kế được duyệt	- Có biện pháp thi công (thuyết minh và bản vẽ) các hạng mục chính đầy đủ, hợp lý, khả thi theo "Bảng kê hạng mục công việc" tại chương IV E-HSMT). - Đồng thời nhà thầu có biện pháp khảo sát, trắc đạc lại các vị trí, mốc, cốt cao độ thực tế nhằm chuẩn xác lại trước khi thi công.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	Tiến độ thi công		
2.1	Thời gian thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có bảng/biểu đồ tiến độ chi tiết đề xuất thời gian thực hiện gói thầu phù hợp với "Mẫu số 01F. Bảng tiến độ thực hiện – Chương IV E-HSMT" (có tính tới các điều kiện thời tiết). - Có bảng tiến độ/biểu đồ tiến độ đầy đủ các nội dung: tiến độ thực hiện các công việc, biểu đồ huy động nhân lực, biểu đồ huy động máy móc, thiết bị. - Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b), cụ thể:	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	- Huy động chi tiết cho từng loại thiết bị thi công theo yêu cầu của HSMT một cách đầy đủ, hợp lý. - Bố trí nhân lực một cách chi tiết theo từng công tác đề xuất trong tiến độ đảm bảo hợp lý, khả thi, hiệu quả.	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.3	Biện pháp đảm bảo tiến độ và đẩy nhanh tiến độ khi cần thiết	Nhà thầu có biện pháp đảm bảo tiến độ và đẩy nhanh tiến độ thi công một cách hợp lý, khả thi về các nội dung: đảm bảo cung ứng vật tư, vật liệu; đảm bảo huy động máy móc thiết bị; đảm bảo huy động nhân sự, công nhân thực hiện; đảm bảo các điều kiện thi công (bố trí thời gian thi công; bổ sung nguồn điện, nước...)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3	Cách thức quản lý dự án		
3.1	Tổ chức quản lý dự án và quản lý hiện trường, bao gồm: - Quản lý chi phí, nguồn vốn trong quá trình thi công xây dựng; - Quản lý tiến độ thực hiện - Quản lý kỹ thuật, chất lượng xây dựng công trình - Quản lý nhân lực, vật liệu, máy móc thiết bị tại công trình - Quản lý khối lượng thi công xây dựng - Quản lý an toàn lao động, vệ sinh môi trường - Quản lý hệ thống thông tin, pháp lý dự án	Trình đầy đủ, hợp lý cách thức tổ chức quản lý dự án, quản lý hiện trường với đầy đủ các nội dung yêu cầu, phù hợp với dự án và gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4	Biện pháp đảm bảo chất lượng		
4.1	Hệ thống quản lý chất lượng	Lập hệ thống quản lý chất lượng công trình, trong đó thuyết minh quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4.2	Biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị, công nghệ thi công trước và	Có biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị, công nghệ thi công trước và trong quá trình thi công	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	trong quá trình thi công	hợp lý, khả thi theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế. - Có kế hoạch tổ chức thí nghiệm, kiểm định chất lượng vật tư, vật liệu sử dụng cho gói thầu (các chỉ tiêu thí nghiệm, tần suất, phương pháp thử) hợp lý, khả thi	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4.3	Đảm bảo chất lượng các công tác, hạng mục	- Biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng cho các công tác/hạng mục thi công đầy đủ, phù hợp, khả thi. Nhà thầu có sơ đồ quy trình đảm bảo chất lượng thi công của các công tác chính hợp lý, khả thi. - Trình bày biện pháp, quy trình quản lý chất lượng thi công: chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu; lập phiếu yêu cầu nghiệm thu, nghiệm thu công việc, giai đoạn thi công; lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định; lập bản vẽ hoàn công đầy đủ, hợp lý, khả thi. Nhà thầu có đề xuất về biểu mẫu hồ sơ nghiệm thu, hoàn thành công trình đầy đủ, hợp lý các nội dung trên.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5	Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động		
5.1	Đảm bảo vệ sinh môi trường	- Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; - Có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, rung và kiểm soát nước thải, đổ thải; - Có biện pháp bảo vệ hạ tầng, cây xanh quanh khu vực công trình; hoàn trả mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật sau khi thi công - Có quy trình, biện pháp quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.2	An toàn lao động, an toàn điện, an toàn giao thông	- Có giải pháp hợp lý, khả thi về đảm bảo an toàn lao động, an toàn điện khi thi công xây dựng. - Nhà thầu có kế hoạch tổng hợp về an toàn theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT - Có biện pháp đảm bảo an toàn giao	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		thông ra/vào công trình; giao thông nội bộ trong suốt quá trình thi công hợp lý, khả thi.	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.3	Đảm bảo phòng cháy chữa cháy	Trình bày đầy đủ, hợp lý các nội dung: - Lập phương án phòng chống cháy nổ tại công trình - Biện pháp tổ chức thực hiện phòng chống cháy nổ - Các biện pháp chữa cháy khi xảy ra sự cố, hỏa hoạn - Đảm bảo PCCC khu vực vật tư, vật liệu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.4	Đảm bảo an ninh, trật tự công trình	- Có biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự tại công trường một cách hợp lý, tuân thủ các quy định của pháp luật. - Đề xuất biện pháp cụ thể để đảm bảo an ninh, trật tự trong trường hợp xảy ra các tình huống gây mất an ninh, trật tự tại công trình.	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
6	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
6.1	Bảo hành công trình	- Có đề xuất và cam kết bảo hành công trình ≥ 12 tháng - Có giải pháp bảo hành công trình hợp lý, cụ thể sau khi đưa vào sử dụng đảm bảo chất lượng và tuân thủ quy định hiện hành	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7	Khả năng đáp ứng về vật tư, vật liệu, thiết bị		
7.1	Vật tư, vật liệu xây dựng chính đưa vào thi công công trình (chủng loại, nguồn gốc, thông số kỹ thuật): - Xi măng các loại - Cát các loại - Đá các loại - Thép các loại - Gạch xây các loại - Bê tông nhựa - Cấp phối đá dăm - Sơn dẻo nhiệt	- Nhà thầu có bảng kê khai đầy đủ, rõ ràng về nguồn gốc, chủng loại các loại vật tư, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng của từng loại vật liệu chính phù hợp với yêu cầu trong hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật được phê duyệt. - Có hợp đồng nguyên tắc ký với đơn vị cung cấp kèm theo giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu hoặc các tài liệu khác tương đương; (Trường hợp nhà thầu là nhà cung cấp vật liệu thì có bản sao công chứng các tài liệu	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Công hợp	chứng minh). - Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu tại công trình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công. - Có phương án cung ứng vật tư, vật liệu đáp ứng được tiến độ thi công, phù hợp với điều kiện công trình. - Có phương án tập kết vật tư tại công trường phục vụ các tình huống cấp bách hợp lý, khả thi.	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7.2	Đảm bảo công tác thí nghiệm cho gói thầu	Có chứng minh sở hữu hoặc Hợp đồng nguyên tắc đi thuê phòng thí nghiệm sử dụng cho gói thầu, kèm theo năng lực pháp lý của phòng LAS-XD đáp ứng quy định của pháp luật và phù hợp với gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
8	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng		
8.1	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	- Nhà thầu không “vi phạm hoặc bị đánh giá” về uy tín, về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. - Nhà thầu phải có cam kết đáp ứng với những nội dung trên.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận		Các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn

hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

Sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được. Nhà thầu phải trình bày đầy đủ các đầu mục và nội dung chi tiết theo yêu cầu trong bảng tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật trên, trường hợp nhà thầu không trình bày theo các đầu mục và nội dung chi tiết theo yêu cầu trong bảng tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật thì E-HSMT của nhà thầu được coi không đáp ứng cơ bản các yêu cầu trong E-HSMT theo quy định tại "Mục 25. Xác định tính đáp ứng của E-HSMT" Chương I của E-HSMT.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.